ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG ĐIỆN BÀN ĐÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 803 /BC- UBND	*Điện Bàn Đông, ngày 22 tháng 9 năm 2026*

BÁO CÁO
Tổng kết triển khai một số văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012

Thực hiện Công văn số 4804/STP-TCTHPL ngày 18/9/2026 của Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng về tổng kết việc triển khai văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, UBND phường Điện Bàn Đông báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. VỀ QUÁN TRIỆT, CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Việc quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện

Trong thời gian qua, UBND phường và các cơ quan, đơn vị đã quan tâm tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, Nghị định số 28/2013/NĐ-CP và Thông tư số 10/2016/TT-BTP gắn với nhiệm vụ chính trị, yêu cầu quản lý nhà nước và tình hình thực tế tại địa phương.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, thành phố và cơ quan tư pháp cấp trên, UBND phường đã kịp thời xây dựng kế hoạch, ban hành văn bản triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam; tuyên truyền các văn bản pháp luật mới và các quy định có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của người dân. Địa phương đã ban hành, triển khai khoảng 179 văn bản, kế hoạch, công văn chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Ngày Pháp luật và các nhiệm vụ có liên quan.

Công tác chỉ đạo, điều hành cơ bản bảo đảm kịp thời, bám sát yêu cầu của cấp trên, đồng thời gắn việc phổ biến, giáo dục pháp luật với công tác cải cách hành chính, tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính, quản lý đất đai, an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

2. Việc phổ biến, tổ chức tập huấn triển khai thực hiện

Việc phổ biến, quán triệt các văn bản được thực hiện bằng nhiều hình thức như tổ chức hội nghị, tuyên truyền trực tiếp; lồng ghép trong các cuộc họp, sinh hoạt của các cơ quan, đoàn thể và khu dân cư; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh; đăng tải thông tin trên Cổng thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội; cấp phát tài liệu, tờ rơi, tờ gấp; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật và hoạt động ngoại khóa tại trường học.

UBND phường thường xuyên tạo điều kiện cho cán bộ, công chức và đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật tham gia các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức; đồng thời thông qua các hội nghị triển khai văn bản mới để cập nhật kiến thức và kỹ năng tuyên truyền pháp luật.

Qua triển khai, nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, các cơ quan, tổ chức và Nhân dân đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được nâng lên; nội dung tuyên truyền ngày càng gắn với các vấn đề thiết thực, phát sinh trong đời sống và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả đạt được

1.1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

UBND phường thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 28/2013/NĐ-CP; chủ động triển khai văn bản của cấp trên, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được gắn với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; cải cách hành chính; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; quản lý đất đai, bảo vệ môi trường; hộ tịch, chứng thực; phòng, chống ma túy; trật tự, an toàn giao thông và các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân.

UBND phường thường xuyên phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội, Công an phường, các trường học và các tổ dân phố trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, đoàn viên, hội viên, học sinh và Nhân dân.

Tổ chức 700 cuộc phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp, với 72.644 lượt người tham dự;

Tổ chức 35 cuộc thi tìm hiểu pháp luật, với 1840 lượt người tham gia trực tiếp**;**

Thực hiện 520 đợt tuyên truyền pháp luật trên hệ thống truyền thanh cơ sở;

Biên soạn, phát hành 32.000 tờ rơi, tờ gấp và tài liệu tuyên truyền pháp luật**;**

Xây dựng 94 chuyên đề "Pháp luật và đời sống" và khoảng 70 chương trình hỏi - đáp pháp luật phát trên hệ thống truyền thanh;

Tổ chức, phối hợp tổ chức 250 lớp tuyên truyền pháp luật trong trường học, với 27.110 lượt học sinh tham dự.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các lĩnh vực thiết thực như đất đai, hộ tịch, cư trú, nghĩa vụ quân sự, phòng, chống ma túy, phòng, chống bạo lực gia đình, trẻ em, an ninh mạng, trật tự, an toàn giao thông, xử lý vi phạm hành chính, thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định pháp luật mới có liên quan trực tiếp đến người dân.

Đối với các nhóm đối tượng đặc thù, việc phổ biến pháp luật được thực hiện thông qua sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn, Công an phường, Mặt trận và các đoàn thể. Đã tổ chức 84 lớp tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho 1.358 lượt người vi phạm pháp luật, người đang chấp hành án hoặc chấp hành xong án trở về địa phương; 28 lớp tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho 910 lượt người khuyết tật.

1.2. Tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa phường hội chủ nghĩa Việt Nam

Hằng năm, UBND phường triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam 09/11 gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương và định hướng tuyên truyền của cơ quan cấp trên.

Các cơ quan, đơn vị, trường học và khu dân cư tổ chức hưởng ứng bằng nhiều hình thức như tuyên truyền trực tiếp; lồng ghép trong các cuộc họp, sinh hoạt; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, hái hoa dân chủ; tuyên truyền trong chương trình chào cờ; treo băng rôn, khẩu hiệu; đăng tải tin, bài trên các phương tiện thông tin và phát chương trình chuyên đề trên hệ thống truyền thanh.

UBND phường đã tổ chức 56 cuộc tuyên truyền trực tiếp về Ngày Pháp luật, với khoảng 6.132 lượt người tham dự**;**

Cấp phát 7.000 tờ rơi, tờ gấp pháp luật trong các đợt hưởng ứng;

Thực hiện khoảng 126 lượt khẩu hiệu tuyên truyền, cổ động trực quan;

Xây dựng, phát thanh 45 chương trình chuyên đề về Ngày Pháp luật Việt Nam.

Qua tổ chức thực hiện, Ngày Pháp luật từng bước trở thành đợt sinh hoạt chính trị - pháp lý thiết thực, góp phần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của pháp luật; khuyến khích cán bộ và Nhân dân chủ động tìm hiểu, chấp hành và bảo vệ pháp luật.

1.3. Thực hiện chính sách xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

UBND phường quan tâm huy động sự tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội, trường học, người có uy tín trong cộng đồng và các tổ chức, cá nhân có điều kiện tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Việc xã hội hóa chủ yếu được thực hiện thông qua phối hợp tổ chức hội nghị, sinh hoạt chuyên đề, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; lồng ghép tuyên truyền trong hoạt động của các đoàn thể, trường học và khu dân cư; hỗ trợ cung cấp tài liệu và tuyên truyền pháp luật đến các nhóm đối tượng.

Tuy nhiên, việc huy động nguồn lực ngoài ngân sách dành riêng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn hạn chế; kinh phí thực hiện các hoạt động chủ yếu vẫn từ ngân sách nhà nước và nguồn lực lồng ghép trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

1.4. Bảo đảm các điều kiện cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Về tổ chức, cán bộ

UBND phường phân công bộ phận chuyên môn tham mưu thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy vai trò của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng tại cơ sở.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, UBND phường Điện Bàn Đông đã kịp thời kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật. Theo Quyết định số 2705/QĐ-UBND ngày 27/8/2025, đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật của phường gồm 16 tuyên truyền viên.

Đội ngũ tuyên truyền viên và người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thường xuyên được cập nhật văn bản mới, cung cấp tài liệu và tham gia các hoạt động phổ biến pháp luật tại địa phương.

b) Về kinh phí

Kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm và được lồng ghép với kinh phí thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

Nguồn kinh phí phục vụ các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật khoảng 450 triệu đồng.

Việc bố trí kinh phí cơ bản đáp ứng các nhiệm vụ thường xuyên; tuy nhiên, so với yêu cầu đổi mới hình thức tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng sản phẩm truyền thông số và tổ chức các hoạt động chuyên sâu thì nguồn kinh phí còn hạn chế.

1.5. Về tuyên truyền viên pháp luật

a) Công tác hướng dẫn, xây dựng kế hoạch hoạt động

UBND phường thực hiện việc quản lý, kiện toàn và tổ chức hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật gắn với kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm; phân công tuyên truyền viên tham gia các hoạt động tuyên truyền tại cơ

sở theo lĩnh vực, địa bàn và đối tượng phù hợp.

b) Công nhận, kiện toàn tuyên truyền viên pháp luật

Sau khi thành lập phường Điện Bàn Đông, UBND phường đã ban hành Quyết định số 2705/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 công nhận 16 tuyên truyền viên pháp luật.

Qua các giai đoạn trước khi sắp xếp đơn vị hành chính, đội ngũ tuyên truyền viên được các địa phương rà soát, củng cố theo yêu cầu nhiệm vụ. Tuy nhiên, do số liệu về số người được công nhận, miễn nhiệm, cho thôi qua từng năm chưa được lưu trữ đầy đủ, thống nhất nên chưa có đủ cơ sở xác định chính xác tổng số cá nhân được công nhận hoặc cho thôi trong toàn bộ thời kỳ báo cáo.

c) Tập huấn, bồi dưỡng

UBND phường quan tâm tạo điều kiện cho tuyên truyền viên pháp luật tham gia các hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng do cơ quan tư pháp và cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức; đồng thời lồng ghép cập nhật văn bản pháp luật mới thông qua các hội nghị triển khai tại địa phương.

Thông qua hoạt động bồi dưỡng, năng lực, kiến thức và kỹ năng tuyên truyền của đội ngũ từng bước được nâng lên, cơ bản đáp ứng yêu cầu truyền tải chính sách, pháp luật đến Nhân dân.

d) Cung cấp văn bản quy phạm pháp luật, thông tin, tài liệu pháp luật

Văn bản pháp luật, đề cương, tài liệu tuyên truyền được cung cấp cho đội ngũ tuyên truyền viên bằng bản giấy, văn bản điện tử, các nhóm trao đổi công việc, Cổng thông tin điện tử và các nguồn thông tin chính thống.

Đã biên soạn, cung cấp và phát hành 45.000 tờ rơi, tờ gấp, tài liệu tuyên truyền pháp luật và các văn bản được chuyển qua môi trường mạng.

đ) Kinh phí bảo đảm hoạt động

Kinh phí quản lý và hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên được bố trí trong kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật và lồng ghép trong các chương trình, nhiệm vụ có liên quan. Việc sử dụng kinh phí cơ bản bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm và phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

2. Đánh giá chung

Qua quá trình triển khai Nghị định số 28/2013/NĐ-CP và Thông tư số 10/2016/TT-BTP, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn từng bước đi vào nề nếp; nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và lực lượng tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ngày càng được nâng lên.

Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện thường xuyên, bám sát nhiệm vụ

chính trị và yêu cầu quản lý nhà nước. Nội dung tuyên truyền từng bước chuyển từ phổ biến chung sang tập trung vào các lĩnh vực pháp luật có liên quan trực tiếp đến đời sống, quyền và nghĩa vụ của người dân.

Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật ngày càng đa dạng, kết hợp giữa tuyên truyền trực tiếp với hệ thống truyền thanh, tài liệu, các cuộc thi, hoạt động ngoại khóa và ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội. Việc phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Công an, trường học và lực lượng ở cơ sở được duy trì, góp phần mở rộng phạm vi, đối tượng tiếp cận pháp luật.

Hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam được tổ chức hằng năm với nhiều hình thức thiết thực, từng bước tạo chuyển biến về nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật trong cán bộ và Nhân dân.

Đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật được quan tâm củng cố, kiện toàn; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp tài liệu và tuyên truyền pháp luật ngày càng được chú trọng.

3. Bất cập, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

a) Về quy định pháp luật

Nghị định số 28/2013/NĐ-CP và Thông tư số 10/2016/TT-BTP được ban hành trong bối cảnh tổ chức bộ máy, phương thức quản lý và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin khác với hiện nay; một số nội dung cần được rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế để bảo đảm phù hợp với Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 12/2026/QH16 và mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện hành.

Các quy định về tiêu chuẩn, quản lý, kiện toàn, hoạt động và chế độ hỗ trợ đối với tuyên truyền viên pháp luật cần được nghiên cứu theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn của cấp phường và yêu cầu chuyển đổi số.

b) Trong quá trình tổ chức thực hiện

Lực lượng trực tiếp tham mưu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cấp phường chủ yếu thực hiện kiêm nhiệm, đồng thời phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn nên thời gian dành cho nghiên cứu, xây dựng nội dung và đổi mới phương thức tuyên truyền còn hạn chế.

Nguồn kinh phí bố trí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn thấp so với phạm vi nhiệm vụ; việc huy động các nguồn lực xã hội hóa chưa nhiều.

Chất lượng, kỹ năng tuyên truyền của đội ngũ tuyên truyền viên chưa đồng đều; cơ hội tham gia các lớp tập huấn chuyên sâu về kỹ năng truyền thông, công nghệ số và phương pháp phổ biến pháp luật hiện đại còn hạn chế.

Hệ thống số liệu thống kê về phổ biến, giáo dục pháp luật qua nhiều năm, nhất là giai đoạn trước khi sắp xếp đơn vị hành chính, chưa được chuẩn hóa và lưu

trữ thống nhất nên việc tổng hợp số liệu dài hạn còn gặp khó khăn.

Việc đánh giá hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật chủ yếu thông qua số lượng hoạt động, lượt người tham dự, số tài liệu phát hành; chưa có công cụ thống nhất để đánh giá đầy đủ mức độ tiếp nhận, thay đổi nhận thức và hành vi chấp hành pháp luật của người dân.

c) Nguyên nhân

Hệ thống pháp luật thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, số lượng văn bản lớn trong khi cán bộ tham mưu và tuyên truyền viên chủ yếu thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm.

Nguồn lực tài chính, nhân lực và cơ sở vật chất dành riêng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở còn hạn chế.

Việc lưu trữ, thống kê số liệu trong các giai đoạn trước đây chưa được số hóa đầy đủ; đồng thời, quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính làm phát sinh khó khăn trong việc kế thừa, đối chiếu dữ liệu.

Một bộ phận người dân chưa có thói quen chủ động tìm hiểu pháp luật; việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền tập trung tại một số thời điểm còn khó khăn.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 28/2013/NĐ-CP, Thông tư số 10/2016/TT-BTP và các văn bản có liên quan để bảo đảm thống nhất, đồng bộ với Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 12/2026/QH16 và phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay.

Quy định cụ thể hơn trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; bảo đảm phân công rõ trách nhiệm, hạn chế chồng chéo trong tổ chức thực hiện và chế độ thông tin, báo cáo.

Nghiên cứu hoàn thiện quy định về tiêu chuẩn, công nhận, quản lý, bồi dưỡng, sử dụng và chế độ hỗ trợ đối với tuyên truyền viên pháp luật theo hướng phù hợp với điều kiện thực tế của cấp phường.

Bổ sung quy định về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, sử dụng nền tảng số, mạng xã hội và các phương thức truyền thông mới trong phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng chú trọng chất lượng và mức độ tác động thực tế.

2. Về tổ chức thực hiện

Đề nghị Sở Tư pháp và cơ quan chuyên môn cấp trên tiếp tục tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, kỹ năng truyền thông số cho cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và đội ngũ tuyên truyền

viên pháp luật cấp phường.

Tăng cường xây dựng, cung cấp các tài liệu phổ biến pháp luật ngắn gọn, dễ hiểu, dễ sử dụng; chú trọng sản phẩm truyền thông số, infographic, video, tài liệu hỏi - đáp và các tài liệu phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Quan tâm bố trí nguồn lực, kinh phí phù hợp cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở; có cơ chế khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Đẩy mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu và nền tảng số dùng chung phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng khả năng chia sẻ, khai thác tài liệu pháp luật chính thống giữa các cấp, ngành và địa phương.

3. Kiến nghị khác

Đề nghị cơ quan tư pháp cấp trên thường xuyên cung cấp định hướng tuyên truyền, đề cương, tài liệu đối với các văn bản pháp luật mới và những vấn đề pháp lý phát sinh nhiều tại cơ sở; kịp thời hướng dẫn chuyên môn đối với các nội dung còn khó khăn, vướng mắc.

Nghiên cứu đơn giản hóa chế độ thống kê, báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng hệ thống thống kê điện tử thống nhất để dữ liệu được cập nhật, lưu trữ liên tục, thuận lợi cho việc tổng hợp, đánh giá trong các giai đoạn dài.

Trên đây là Báo cáo tổng kết triển khai một số văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 trên địa bàn phường Điện Bàn Đông. UBND phường Điện Bàn Đông kính báo cáo Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng (b/c)
- CT, các PCT phường
- CVP, các PCVP
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG ĐIỆN BÀN ĐÔNG TP ĐÀ NẴNG

Nguyễn Thanh Vỹ

loanptt4 - 01/10/2026 15:09:4 - loanptt4 - loanptt4 - loanptt4

loanptt4 - 01/10/2026 15:03:14 - loanptt4 - loanptt4 - loanptt4